TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày: 07 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạt.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn.
Ông Bùi Đăng Triệu.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Hải Lê - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:*** Ông Đào Thế Phong- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST- HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST- HS ngày 24/3/2022 đối với bị cáo:

Bùi Bình P - Tên gọi khác: không; sinh ngày 07 tháng 10 năm 1994, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Duy L, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt ngày 27/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Anh Phạm Xuân T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: tổ 5, khu Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Anh Trần Đình D, sinh năm 1996. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Trịnh Văn H1, sinh năm 1974. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Trần Đình D, sinh năm 1996, trú tại: phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh và Nguyễn Công H, sinh năm 1993, trú tại: phường B, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh là bạn bè chơi với nhau. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/10/2021, D và H rủ nhau góp 500.000 đồng (D góp 300.000 đồng, H góp 200.000 đồng) để mua ma túy cần sa cùng sử dụng. Sau đó, D gọi điện thoại cho Bùi Bình P hỏi mua 500.000 đồng ma túy cần sa, P đồng ý và hẹn đến khu vực tổ 4, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả để giao dịch. Khi P đến, D đưa cho P 500.000 đồng và nhận lại 01 túi nilon chứa ma túy cần sa thì Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của P, gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái số tiền 500.000 đồng; thu tại túi quần phía trước bên phải 01 (một) điện thoại di động Iphone và tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển số 14U1- 364.86. Vật chứng thu giữ của D, gồm: thu tại lòng bàn tay phải 01 (một) túi nilon bên trong chứa thực vật khô; thu tại túi quần phía trước bên trái 01 (một) điện thoại di động SamSung.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Bình P tại phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ trong ngăn kéo tủ trong phòng ngủ của P 01 (một) hộp giấy màu đỏ bên trong có 20 (hai mươi) túi nilon đều chứa thực vật khô; 01 (một) cân tiểu ly.

Tại các bản kết luận giám định số 1990/GĐMT ngày 02/11/2021 và số 2000/GĐMT ngày 03/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Thực vật khô bên trong túi nilon thu giữ của Trần Đình D (kí hiệu M1) và thực vật khô bên trong 20 túi nilon thu giữ của Bùi Bình P (kí hiệu M2 đến M21) đều là ma túy, loại cần sa, khối lượng M1: 0,521gam; M2 đến M21 tổng khối lượng 9,879gam. Tìm thấy chấy 9-cacboxy-THC là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Cần sa trong mẫu nước tiểu ghi thu của Trần Đình D, Nguyễn Công H.

Quá trình điều tra, Bùi Bình P khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 27/10/2021, P nhận được điện thoại của Trần Đình D hỏi mua 500.000 đồng ma túy Cần sa, P đồng ý. D bảo P đem đến quán nước tại khu vực tổ 4, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả để giao dịch. Sau đó, P điều khiển xe mô tô, biển số 14U1-364.86 đến chỗ hẹn bán cho D 01 túi ma túy cần sa thì bị Công an phát hiện, bắt giữ. Nguồn gốc số ma túy cần sa bán cho D và số ma túy cần sa bị thu giữ tại chổ ở, P mua của một người không quen biết qua mạng xã hội vào khoảng giữa tháng 10/2021 với giá 3.000.000 đồng, rồi chuyển xe khách về cho P. Sau đó, P đã chia nhỏ số ma túy cần sa ra để bán kiếm lời.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT- VKSCP ngày 09/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả- tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Bình P về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo Trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Bình P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Bình P từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án.

Bị cáo Bùi Bình P thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Xuân T vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: Anh là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 14U1- 364.86. Sáng ngày 27/10/2021, anh có cho Bùi Bình P mượn xe mô tô để sử dụng. Khi mượn xe P nói là đi có việc, anh không biết P sử dụng xe mô tô vào việc đi bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh**.** Anh không có ý kiến, đề nghị gì khác.

Người làm chứng anh Trần Đình D và anh Nguyễn Công H, trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai nhận của bị cáo.

Người chứng kiến anh Trịnh Văn H1 trong quá trình điều tra có lời khai về một số tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai nhận của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Bùi Bình P thừa nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/10/2021, tại khu vực thuộc tổ 4, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Bình P đã có hành vi bán trái phép 0,521 gam ma túy, loại Cần sa với giá 500.000 đồng cho Trần Đình D, để D và Nguyễn Công H sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. Ngoài ra, Bùi Bình P còn tàng trữ trái phép 9,879 gam ma túy, loại Cần sa mục đích để bán.

Nguồn gốc số ma túy bán cho D và tàng trữ ở nhà là P mua của một người không quen biết qua mạng xã hội vào khoảng giữa tháng 10/2021 với giá 3.000.000 đồng, rồi chuyển xe khách về cho P. Sau đó, P đã chia nhỏ số ma túy cần sa ra để bán kiếm lời.

Hội đồng xét xử thấy, hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên đã phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 26/CT- VKSCP ngày 09/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với Bùi Bình P là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 251 - Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, làm cho người nghiện ma túy không còn khả năng làm chủ bản thân, lệ thuộc ma túy về mặt thể chất. Khi có cơn nghiện, nếu không có ma túy để sử dụng thì người nghiện ma túy sẵn sàng thực hiện các hành vi phạm tội để có tiền mua ma túy sử dụng. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy, sự nghiêm cấm của Nhà nước nhưng chỉ vì thiếu ý thức rèn luyện bản thân, mong muốn thu lời bất chính nên bị cáo đã tìm mua, cất giấu trái phép chất ma túy với mục đích bán lại cho đối tượng khác, reo rắc cho tệ nạn ma túy phát triển. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được lên án và xử lý thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 14U1-364.86. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của anh Phạm Xuân T. Anh T không biết, không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Trường là phù hợp quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 (một) chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu Samsung, màu đen thu giữ của Trần Đình D. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của D. Cơ quan

Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho D là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xét.

- 6,51g (Sáu phẩy năm một gam) ma túy, loại cần sa hoàn lại sau giám định; 01 (một) hộp giấy màu đỏ kích thước (8x8,5x5)cm và vỏ bao gói đã được niêm phong theo đúng quy định. Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 500.000^{đ} (Năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu bạc, kèm theo 01 sim, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Đây là vật, tài sản liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) Cân tiểu ly. Đây là vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án:

- Đối với Trần Đình D và Nguyễn Công H có hành vi tàng trữ trái phép 0,521 gam ma túy cần sa để sử dụng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với người bán ma túy cho Bùi Bình P do không có thông tin, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Bùi Bình P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Bình P: 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 27/10/2021.

Áp dụng: điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy: 6,51g (Sáu phẩy năm một gam) ma túy, loại Cần sa hoàn lại sau giám định; 01 (một) hộp giấy màu đỏ kích thước (8x8,5x5)cm và vỏ bao gói đều đựng trong phong bì niêm phong số 1990/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) Cân tiểu ly, màu xanh, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 500.000^{đ} (Năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ

màu bạc, màn hình và mặt sau máy có nhiều vết xước, kèm 01 sim. Điện thoại đã qua sử dụng, đã cũ.

(*Tình trạng vật chứng và số tiền trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 92/BB- THA, ngày 25/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh).*

Buộc bị cáo Bùi Bình P phải nộp 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả
- CQ CSĐT Công an Tp. Cẩm Phả,
- CQ THAHS Công an Tp. Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt